

QUYẾT ĐỊNH
Thi hành án theo yêu cầu

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 23, Điều 35, khoản 1 Điều 36 và khoản 1 Điều 45 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự; Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ và Nghị định số 152/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Bản án số 182/2024/DS-PT ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án phúc thẩm số 396/2024/QĐ-SCBSBA ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;

Bản án số 131/2023/DS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

Xét yêu cầu thi hành án ngày 16 tháng 10 năm 2025 của: ông Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp 5B, xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp 5B, xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thi hành án đối với:

Bà Nguyễn Thị Lệ sinh năm 1960; địa chỉ: ấp 5B, xã Ba Trinh, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp 5B, xã Đại Hải, thành phố Cần Thơ).

Các khoản phải thi hành:

Buộc bà Nguyễn Thị Lệ phải chịu trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn Văn Dũng 6,8 (sáu phẩy tám) chỉ vàng 24K_r, được quy đổi thành tiền tại thời điểm xét xử là: 5.640.000 đồng/01 chỉ vàng 24K_r x 6,8 chỉ vàng 24 K_r = 38.352.000 đồng (ba mươi tám triệu, ba trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật, ông Dũng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lệ không thanh toán số tiền nêu trên cho ông Dũng thì bà Lệ còn phải chịu thêm tiền lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Người phải thi hành án có trách nhiệm tự nguyện thi hành án trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được thông báo hợp lệ Quyết định này.

Điều 2. Chấp hành viên được phân công tổ chức thi hành án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Điều 3. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2, 3;
- Viện KSND Khu vực 10;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

Hồ Hùng Anh

